TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 62/2019/QĐST- HNGĐ	*Phước Long, ngày 10 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2019/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: chị **Trần Thị Ngọc D** – sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp T, thị trấn Y, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: anh **Nguyễn Hồng T** – sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp X, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị Trần Thị Ngọc D và anh Nguyễn Hồng T có đơn yêu cầu lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Phước Long giải quyết vụ án).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị Ngọc D và anh Nguyễn Hồng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Ngọc D và anh Nguyễn Hồng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Trần Thị Ngọc D và anh Nguyễn Hồng T xác định anh chị có một con chung tên Nguyễn Hồng H - sinh ngày XX/YY/2018, chị D đang trực tiếp nuôi con chung. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị D và anh T như sau: sau khi ly hôn chị D được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Hồng H - sinh

ngày XX/YY/2018. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Chị D đảm bảo điều kiện kinh tế nuôi con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung: các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ, chị D tự nguyện nộp. Chị D đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ tại lai thu số 0013902 ngày 08/3/2019 được chuyển thu án phí 150.000đ; chị D được hoàn nhận lại 150.000đ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- UBND thị trấn Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lư Trường Lâm